# Thứ hai ngày 3 tháng 12 năm 2022

Nghỉ bù Tết Dương Lịch

# Thứ ba ngày 4 tháng 12 năm 2022

 **Tiếng Việt**

Kiểm tra cuối HKI

# Toán

Kiểm tra cuối HKI

Thứ tư ngày 5 tháng 12 năm 2022

# Toán

**Bài 50: ÔN TẬP (TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Sau bài học, HS có khả năng:

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Luyện tập tổng hợp về cộng, trừ.

- Nêu được cách đặt tính, cách tính cộng/ trừ không nhớ trong phạm vi 100.

- Luyện tập tổng hợp về hình học và đo lường.

- HĐ Vận dụng, trải nghiệm giải toán dạng nhiều hơn, tính cộng/ trừ trong phạm vi 100 có kèm theo đơn vị kg.

**2. Năng lực**

- Phát triển 3 năng lực chung: Tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; giải quyết vấn đề và sang tạo.

- Phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực sử dụng và công cụ toán, năng lực giao tiếp toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học.

**3. Phẩm chất**

- GDHS tính chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm. Rèn tính cẩn thận, nhanh nhẹn trong học tập và trong cuộc sống.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Giáo viên:** Máy tính, bảng phụ…
2. **Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập, …

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. HĐ Mở đầu**- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi *Truyền điện* đếm cách số 5.+ Một HS nêu số 3, truyền cho HS tiếp theo phải nêu được số hơn số của HS ban đầu là 5 đơn vị (là số 8), cứ tiếp tục như vậy cho đến khi được kết quả gần bằng số 100.- Tổ chức cho HS tham gia trò chơi.- GV nhận xét, tuyên dương HS.- GV dẫn dắt, giới thiệu vào bài, ghi tên bài lên bảng.**2. HĐ Luyện tập - Thực hành**Bài 1 (VBT/ 89)- GV chiếu bài 1a trên màn hình.- GV cho HS đọc YC bài.- GV cho HS thảo luận nhóm đôi để tìm ra kết quả trong 03 phút.- Cho đại diện các nhóm nêu.- GV nhận xét, chữa bài.+ Bài tập 1a củng cố kiến thức gì?- GV chiếu bài 1b, cho HS đọc và xác định YC bài.- GV cho HS làm cá nhân vào vở.- GV đánh giá HS làm bài+ Bài tập 1b củng cố kiến thức gì?+ Muốn tìm số liền trước của một số, ta làm như thế nào?+ Muốn tìm số liền sau của một số, ta làm như thế nào?\*Củng cố cách đọc các số trên tia số, xác định được mỗi chữ cái ở vạch chỉ số nào trên tia số đã cho, tìm số liền trước, liền sau của một số.Bài tập 2 - Gọi HS đọc bài 2a.+ Tính nhẩm là tính thế nào? Nhận xét các số trong phép tính.- GV cùng HS làm mẫu, nêu cách nhẩm- GV cho HS làm việc nhóm 2 trong 3 phút để hoàn thiện bài.- GV gọi đại điện các nhóm nêu cách nhẩm và kết quả.- GV đánh giá HS làm bài.- Cho HS nêu lại cách tính nhẩm- GV đánh giá, nhấn mạnh cách tính nhẩm- GV chiếu bài 2b, cho HS đọc và xác định YC bài.- GV cho HS làm cá nhân vào vở.- GV đánh giá HS làm bài.+ Bài tập 2b củng cố kiến thức gì?- - GV chú ý cho HS nhắc lại cách đặt tính, rồi tính.- GV chiếu bài 2c, cho HS đọc và xác định YC bài.- GV cho HS làm cá nhân vào bảng con lần lượt từng dãy tính.+ Nêu cách thực hiện tính?- GV đánh giá HS làm bài ở bảng con.- GV đánh giá HS làm bài+ Bài tập 2c củng cố kiến thức gì?- GV chú ý cho HS nhắc lại cách thực hiện phép tính từ trái sang phải.**3. HĐ Vận dụng, trải nghiệm**- Gọi HS đọc bài 3- GV hỏi: + Bài toán cho biết gì?+ Đề bài hỏi gì? + Muốn biết khối lớp Ba làm được bao nhiêu sản phẩm thì phải làm thể nào?+ Bài toán thuộc dạng toán gì?- GV yêu cầu HS làm cá nhân vào vở.- GV chiếu bài 1 HS và yêu cầu lớp nhận xét, nêu lời giải khác.- GV cho HS đổi chéo vở kiểm tra bài của bạn- GV đánh giá HS làm bài.- GV nx**\*Củng cố, dặn dò**Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?- GV nhấn mạnh kiến thức tiết học- GV đánh giá, động viên, khích lệ HS | **-** Lắng nghe GV hướng dẫn.- HS tham gia chơi trò chơi.- Lắng nghe.- Lắng nghe.- HS quan sát.- 1 HS đọc YC bài.- HS làm bài nhóm đôi.- HS nêu lần lượt các số ứng với mỗi chữ cái trên tia số.\*Dự kiến kết quả:A: 20; B: 30; C: 50; D: 60; E: 90+ Đọc các số trên tia số, xác định được mỗi chữ cái ở vạch chỉ số nào trên tia số đã cho.- 1 HS đọc YC bài, lớp đọc thầm- HS làm cá nhân, 3 HS lên bảng làm bài vào bảng phụ.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Số liền trước | Số đã cho | Số liền sau |
| 39 | **40** | 41 |
| 58 | **59** | 60 |
| 80 | **81** | 82 |

- Chữa bài, nhận xét.+ Xác định số liền trước, liền sau của một số.+ Lấy số đã cho trừ đi 1 đơn vị.+ Lấy số đã cho cộng thêm 1 đơn vị.- HS lắng nghe.- Tính nhấm.+ Là tính không cần dùng nháp…- Theo dõi.- Các nhóm làm bài, đại diện 2 nhóm làm bài trên bảng phụ, nêu cách nhẩm:8 ₊ 4 = 12 15 ₋ 6 = 94 ₊ 8 = 12 15 ₋ 9 = 69 ₊ 2 = 11 6 ₊ 8 = 142 ₊ 9 = 11 14 ₋ 8 = 6- Nhận xét, chữa bài.- 2 HS nêu lại cách nhẩm.- 1 HS đọc YC bài, lớp đọc thầm.- HS làm cá nhân, HS cùng chia sẻ, trao đổi và đánh giá bài làm của nhau - 4 HS lên bảng làm bài vào bảng phụ và nêu cách tính.- HS khác nhận xét bài bạn làm trên bảng.+ Cách đặt tính rồi tính.- HS lắng nghe.- HS nêu ý kiến cá nhân.- 1 HS đọc YC bài, lớp đọc thầm.- 2 HS lên bảng làm bài vào bảng phụ.42 ₊ 18 ₋ 10 = 50 60 ₋ 13 ₊ 23 = 70+ 2 HS nêu cách thực hiện. - HS khác nhận xét bài bạn làm trên bảng.- HS lắng nghe.+ Thực hành tính đối với phép tính có hai dấu phép tính.- HS lắng nghe và nhắc lại.- 1 HS đọc, lớp đọc thầm.- HS nêu để phân tích đề.+ Em thực hiện phép tính cộng.+ Bài toán thuộc dạng nhiều hơn.- HS làm cá nhân vào vở, 1 HS lên bảng làm bài vào bảng phụ.Bài giảiKhối lớp Ba làm được số sản phẩm là:24 ₊ 16 = 40 (sản phẩm) Đáp số: 40 sản phẩm- HS kiểm tra chéo vở và báo cáo kết quả.- HS lắng nghe- HS khác nhận xét bài bạn làm trên bảng. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ):**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

# Đạo đức

**BÀI: ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực**

**1. 1. Năng lực đặc thù.**

- Được củng cố, khắc sâu về các chuẩn mực: quý trọng thời gian; kính trọng thầy giáo, cô giáo; yêu quý bạn bè; nhận lỗi và sửa lỗi; tìm kiếm sự hỗ trợ khi bị bắt nạt, bị lạc và khi tiếp xúc với người lạ.

– Thực hiện được các hành vi theo các chuẩn mực đã học phù hợp với lứa tuổi.

- Năng lực đặc thù: Phát triển bản thân, điều chỉnh hành vi.

**1.2. Năng lực chung**

- Góp phần phát triển 3 năng lực chung: Năng lực tự chủ và tự học; giao tiếp và hợp tác; tự giải quyết vấn đề và sáng tạo.

**2. Phẩm chất:**

- Hình thành và phát triển phẩm chất yêu nước, trách nhiệm, chăm chỉ

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**- Giáo viên:** SGK, SGV, VBT Đạo đức 2, Bài giảng điện tử, máy tính, máy chiếu, một số dụng cụ: chuông, micro đồ chơi, hoa khen, phần thưởng…

**- Học sinh:** SGK, VBT Đạo đức 2, đồ dùng học tập…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **1. HĐ Mở đầu. 5’**- GV nêu tên trò chơi - Chơi trò chơi **“Tia chớp”** (hoặc “**Xì điện”**): Nhắc lại tên các bài Đạo đức đã học.– Cách chơi như sau: GV chỉ một HS bất kì, HS được chỉ phải lập tức nói được tên một bài Đạo đức đã học. Sau đó, HS này sẽ chỉ một bạn bất kì trong lớp. Bạn HS đó sẽ phải lập tức nói tên một bài Đạo đức đã học khác với bài bạn trước đã nói. Trò chơi tiếp tục cho đến khi HS kể được hết tên các bài đã học trong học kì. HS nào phản xạ chậm sẽ bị loại khỏi cuộc chơi.-Dẫn chuyển vào bài mới: ***Ôn tập cuối học kì I***- GV nêu, ghi tên bài lên bảng. | -HS tham gia chơi* Qúy trọng thời gian
* Kính trọng thầy cô giáo
* Yêu quý bạn bè
* Nhận lỗi và sửa lỗi
* Khi em bị lạc

……………………-HS nêu lại tên bài, ghi bài vào vở |
| **2. Luyện tập, thực hành + Vận dụng. 27’** **HĐ1. Trò chơi “Rung chuông vàng”**- GV nêu cách chơi, luật chơi-Cách chơi: GV chiếu từng câu hỏi trên bằng với các phương án trả lời. HS GV trả lời câu hỏi bằng cách ghi đáp án vào bảng con và giơ lên khi có chuông hiệu lệnh.-Luật chơi: Sau mỗi câu hỏi, nếu HS trả lời đúng đáp án sẽ được quyền trả lời câu hỏi tiếp theo. HS trả lời sai sẽ bị loại khỏi cuộc chơi. Những HS trả lời được đến câu hỏi cuối cùng sẽ được lên bảng rung chuông vàng- GV tổ chức chơi- GV và HS tổng kết trò chơi- Qua trò chơi em được củng cố kiến thức gì?**HĐ2. Trò chơi “Hỏi nhanh – Đáp đúng”**- GV nêu cách chơi, luật chơi- Cách tiến hành: GV cho HS đứng thành 2 vòng tròn đồng tâm. Các HS ở vòng tròn bên trong sẽ quay người lại, đối mặt với HS đứng ở vòng tròn bên ngoài tạo thành các cặp. Lượt thứ nhất, HS ở vòng tròn bên ngoài sẽ đặt câu hỏi cho bạn ở vòng tròn bên trong. Lượt thứ hai, HS ở vòng tròn bên ngoài đứng yên, HS ở vòng tròn bên trong bước sang bên phải của mình một bước tạo thành một cặp mới. Lượt thứ ba, HS ở vòng tròn bên trong sẽ là người đặt câu hỏi để cho bạn ở vòng tròn bên ngoài trả lời- GV tổ chức chơi- GV và HS tổng kết trò chơi- Qua trò chơi em được củng cố kiến thức gì?+ Gợi ý các câu hỏi:*1) Quý trọng thời gian sẽ mang lại ích lợi gì?* *2) Không quý trong thời gian dẫn đến điều gì? mang lại điều gì?**3) Việc nhận lỗi và sửa lỗi sẽ mang lại điều gì**4) Khi mắc lỗi, bạn đã nhận lỗi và sửa lỗi như thế nào?**5) Nếu bị bắt nạt, bạn sẽ tìm sự hỗ trợ từ những ai?* *6) Nếu bị lạc, bạn sẽ làm gì?**7) Khi người lạ rủ đi chơi, bạn nên ứng phó như thế nào?**8) Việc bắt nạt người khác gây ra những tác hại gì?**9) Điều gì có thể xảy ra nếu không tìm kiếm sự hỗ trợ khi bị lạc?**10) Vì sao cần phải tìm kiếm sự hỗ trợ khi bị lạc?*- Qua trò chơi em được củng cố kiến thức gì?=> GV đánh giá biểu dương | - HS lắng nghe- HS tham gia chơi- Cùng giáo viên tổng kết trò chơi- HSTL=> ***Qua trò chơi*** *củng cố những việc quý trọng thời gian; kính trọng thầy giáo, cô giáo; yêu quý bạn bè; nhận lỗi và sửa lỗi; tìm kiếm sự hỗ trợ khi bị bắt nạt, khi bị lạc và khi tiếp xúc với người lạ.*- HS lắng nghe- HS tham gia chơi- Cùng giáo viên tổng kết trò chơi=> ***Qua trò chơi*** *củng cố nhận thức về hành vi đúng và sự cần thiết phải thực hiện theo cách chuẩn mực: quý trọng thời gian; kính trọng thầy giáo, cô giáo; nhận lỗi và sửa lỗi; tìm kiểm sự hỗ trợ khi bị bắt nạt, khi bị lạc và khi tiếp xúc với người lạ.* |
| **3. Củng cố. 3’**- Hôm nay học bài gì?- Con thích nhất điều gì ở tiết học này?- Tiếp tục thực hiện các hành vi, việc làm theo các chuẩn mực: quý trọng thời gian; kính trọng thầy cô giáo; yêu quý bạn bè; nhận lỗi và sửa lỗi; tìm kiếm sự hỗ trợ khi bị bắt nạt, khi bị lạc và khi tiếp xúc với người lạ. | -GV hỏi-GV hỏi-GV dặn dò-HS trả lời-HS trả lời- HS lắng nghe, ghi nhớ |
| **PHỤ LỤC**Câu hỏi “Rung chuông vàng”**Câu 1**. Biểu hiện nào dưới đây thể hiện sự không quý trọng thời gian? A. Giờ nào việc nấy.B. Việc hôm nay chớ để ngày mai.C. Vừa làm, vừa chơi.D. Hoàn thành công việc đúng hạn. **Câu 2**. Biểu hiện nào dưới đây ***chưa*** thể hiện sự kính trọng thầy giáo, cô giáo?A. Đưa sách vở cho thầy/cô bằng hai tay. B. Xưng hô lễ phép với thầy/cô. C. Chúc mừng thầy/cô nhân ngày lễ.D. Nói trống không với thầy/cô**Câu 3**. Biểu hiện nào dưới đây ***chưa*** thể hiện sự yêu quý bạn bè? A. Quan tâm, chia sẻ vui buồn với bạn. B. Chỉ chơi với những bạn nhà giàu.C. Giúp đỡ khi bạn gặp khó khăn.D. Đoàn kết, thân ái với bạn bè.**Câu 4**. Biểu hiện nào dưới đây thể hiện việc nhận lỗi và sửa lỗi?A. Đổ lỗi cho người khác. B. Đổ lỗi cho hoàn cảnh. C. Giấu giếm lỗi lầm của bản thân.D. Xin lỗi và hứa sẽ sửa chữa lỗi**Câu 5.** Hành vi nào dưới đây không phải là hành vi bắt nạt người khác?A. Đe doạ người khác.B. Góp ý với người khác.C. Đón đường đánh người khác.D. Chế giễu ngoại hình của người khác.**Câu 6**. Khi bị lạc, em nên làm gì? A. Ngồi khóc một mình.B. Đi lang thang ra bến xe tìm đường về.C. Tìm người tin cậy nhờ giúp đỡ.D. Đi theo người lạ mặt.**Câu 7**. Tình huống nào dưới đây là an toàn khi tiếp xúc với người lạ ? A. Người lạ cho quà và rủ đi chơi. B. Người lạ chào và nói chuyện với bố mẹ và em khi gia đình em đang đi chơi.C. Người lạ cho đi nhờ xe. D. Người lạ rủ về nhà họ. |

# Buổi chiều

Kiểm tra Tiếng Anh

# Kiểm tra Tin

# Thứ năm ngày 6 tháng 12 năm 2022

**Hoạt động trải nghiệm**

# - TÌM HIỂU NGHỀ NGHIỆP CỦA NGƯỜI THÂN

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

* Chia sẻ được về công việc cụ thể và những đức tính liên quan đến nghề nghiệp của người thân.
* Thể hiện cảm xúc yêu quý, kính trọng đối với nghề nghiệp của người thân.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.
* **Năng lực riêng:**Hình thành tình cảm với nghề nghiệp và công việc của bố mẹ, người thân.

**3. Phẩm chất**

* Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**a. Đối với GV:** Giáo án, máy tính,…

**b. Đối với HS:** SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG****a. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.**b. Cách tiến hành:** - GV giới thiệu trực tiếp vào bài Hoạt động giáo dục theo chủ đề nghề nghiệp – Tìm hiểu nghề nghiệp của người thân. **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC****Hoạt động 3: Viết về nghề nghiệp của bố mẹ****a. Mục tiêu:** -HS nêu được công việc cụ thể và những đức tính liên quan đến nghề nghiệp của bố mẹ. - Bày tỏ được cảm xúc của bản thân đối với công việc của bố mẹ. **b. Cách tiến hành:*****(1) Làm việc cá nhân:*** GV hướng dẫn HS viết một đoan văn ngắn nói về nghề nghiệp của bố mẹ. GV đưa ra các câu hỏi gợi ý:*- Bố mẹ em làm nghề gì?**- Nơi làm việc của bố mẹ em ở đâu?**- Công việc cụ thể hằng ngày của bố mẹ em là gì?**- Những đức tính nào của bố mẹ liên quan đến nghề nghiệp của họ?**- Em hãy bày tỏ cảm xúc, suy nghĩ đối với công việc của bố mẹ.**C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_1.png****(2) Làm việc cả lớp:***- GV mời một số HS lên chia sẻ trước lớp bài viết của mình.- GV khen ngợi và động viên sau khi HS chia sẻ bài viết.**c. Kết luận:***Các em hãy yêu quý và tôn trọng nghề nghiệp của bố mẹ mình. Đồng thời, các em hãy giúp đỡ bố mẹ những công việc nhà phù hợp với khả năng của mình.***Hoạt động 4: Kể chuyện về nghề nghiệp của người thân****a. Mục tiêu:**HS kể được một câu chuyện về nghề nghiệp của người thân và bày tỏ cảm xúc về câu chuyện.**b. Cách tiến hành:*****(1) Làm việc nhóm:***- GV chia HS thành các nhóm 4 đến 6 người.C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_2.png- GV phổ biển nhiệm vụ: Mỗi thành viên trong nhóm kể cho nhau nghe môt câu chuyện về nghề nghiệp của người thân.- GV yêu cầu các thành viên trong nhóm có thể hỏi đáp lẫn nhau về nghề nghiệp của người thân.***(2) Làm việc cả lớp***- GV yêu cầu mỗi nhóm cử một đại diện lên kể câu chuyện về nghề nghiệp của người thân cho cả lớp nghe. - Sau mỗi câu chuyện, GV khuyến khích HS bày tỏ suy nghĩ, cảm xúc về nội dung câu chuyện đã kể. - GV khen ngợi sự tích cực tham gia hoạt động của HS trong lớp.**c. Kết luận:** *Khi lắng nghe câu chuyện của các bạn, các em sẽ có thêm nhiều hiểu biết về vai trò của nghề, những khó khăn của các nghề trong xã hội. Từ đó nâng cao hiểu biết của bản thân và sẽ có thái độ yêu quý, trân trọng không chỉ nghề của bố mẹ mình mà còn nghề của mọi người trong xã hội.* *-* GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà hỏi bố mẹ, người thân thêm những câu chuyện về nghề nghiệp của họ.  | - HS viết bài theo GV gợi ý. - HS trình bày bài viết. - HS lắng nghe, tiếp thu. - HS chia thành các nhóm. - HS thực hiện nhiệm vụ. - HS hỏi đáp theo nhóm. - HS trình bày. - HS chia sẻ cảm xúc, suy nghĩ. - HS lắng nghe, tiếp thu. - HS thực hành nhiệm vụ ở nhà.  |

**Toán**

**Bài 50: ÔN TẬP (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Sau bài học, HS có khả năng:

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Luyện tập tổng hợp về cộng, trừ.

- Nêu được cách đặt tính, cách tính cộng/ trừ không nhớ trong phạm vi 100.

- Luyện tập tổng hợp về hình học và đo lường.

- HĐ Vận dụng, trải nghiệm giải toán dạng nhiều hơn, tính cộng/ trừ trong phạm vi 100 có kèm theo đơn vị kg.

**2. Năng lực**

- Phát triển 3 năng lực chung: Tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; giải quyết vấn đề và sang tạo.

- Phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực sử dụng và công cụ toán, năng lực giao tiếp toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học.

**3. Phẩm chất**

- GDHS tính chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm. Rèn tính cẩn thận, nhanh nhẹn trong học tập và trong cuộc sống.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Giáo viên:** Máy tính, ti vi, bảng phụ…
2. **Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập, …

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **Tiết 2****1. HĐ Mở đầu**- Cho HS chơi trò chơi “Giúp khỉ qua sông”.+ Để qua được sông, chú khỉ phải bước qua các cọc gỗ, tương ứng với mỗi cọc là 1 phép tính, HS phải nêu được kết quả của phép tính đó.- Cho HS tham gia trò chơi.- Tổng kết, nhận xét sau trò chơi.- GV dẫn dắt vào bài, ghi tên bài lên bảng.**2. Hoạt động HĐ Luyện tập - Thực hành****Bài tập 4 (VBT/ 90):**- GV chiếu bài 4a trên màn hình.- GV cho HS đọc YC bài.- GV cho HS thảo luận nhóm đôi để tìm ra kết quả trong 03 phút.- Cho đại diện các nhóm nêu.- GV nhận xét, chữa bài.+ Bài tập 4a củng cố kiến thức gì? \*Củng cố cách nhận dạng đường thẳng, đường gấp khúc, đường cong.- GV chiếu bài 4b, cho HS đọc và xác định YC bài.- GV cho cá nhân HS tự đếm.- GV nhận xét, đánh giá HS làm bài.+ Bài tập 4b củng cố kiến thức gì?- \*Củng cố cách đếm các đoạn thẳng trong các đường gấp khúc.- Yêu cầu HS đọc bài 4c.+ Bài 4c yêu cầu gì? + Hình tứ giác có đặc điểm gì? - GV cho HS làm việc nhóm 2 trong 3 phút để hoàn thiện bài.- GV gọi đại điện các nhóm nêu.- GV đánh giá làm bài của HS, tuyên dương HS.**Bài tập 5 (VBT/ 90):**- GV chiếu bài tập 5 lên bảng, yêu cầu HS đọc đề bài.+ Bài tập yêu cầu gì?- Cho HS quan sát, đọc số lít mật ong mà mỗi can có thể chứa được.- Cho HS làm việc theo cặp (3p) để làm bài.+ Qua BT 5, em được củng cố kiến thức gì?- Nhận xét, chữa bài, tuyên dương HS.**Bài tập 6 (VBT/ 91):**- GV chiếu bài 6a, cho HS đọc và xác định YC bài.- GV cho HS thảo luận nhóm 4.+ Làm thế nào để viết được tên các con vật theo yêu cầu?- GV nhận xét, chữa bài, tuyên dương HS.+ Bài tập 6a củng cố kiến thức gì?- \*So sánh số đo khối lượng với đơn vị là ki-lô-gam.- GV chiếu bài 6b, cho HS đọc và xác định YC bài.+ Muốn làm được phần b,em cần biết gì?- GV cho HS làm cá nhân vào bảng con.- GV đánh giá HS làm bài ở bảng con.+ Bài tập 6b củng cố kiến thức gì?- GV nhấn mạnh kiến thức bài 6b.\*Thực hành xác định cân nặng của hai con vật, cách tính tổng số cân nặng của haicon vật theo đơn vị là ki-lô-gam.- GV chiếu bài 6c, cho HS đọc và xác định YC bài.+ Con vật nặng nhất là con vật nào? Nó nặng bao nhiêu ki-lô-gam?+ Con vật nhẹ nhất là con vật nào? Nó nặng bao nhiêu ki-lô-gam?+ Tính hiệu là làm phép tính gì?- GV cho HS làm cá nhân vào bảng con.- GV đánh giá HS làm bài ở bảng con.+ Bài tập 6c củng cố kiến thức gì?\*Thực hành xác định cân nặng của hai con vật, cách tính hiệu số cân nặng của haicon vật theo đơn vị là ki-lô-gam.**3. Hoạt động HĐ Vận dụng, trải nghiệm**- Yêu cầu HS đọc và xác định YC bài 7a.- GV cho cá nhân HS tự ước lượng.- GV đánh giá HS làm bài.+ Qua bài tập 7a củng cố kiến thức gì?- - GV nhấn mạnh: Các em biết cách ước lượng số chìa khóa theo từng nhóm. Sau đó ước lượng số chìa khóa có tất cả. - GV chiếu bài 7b, cho HS đọc và xác định YC bài.- GV cho cá nhân HS tự đếm số chìa khóa có trong hình.- GV đánh giá HS làm bài.- GV nhấn mạnh: Như vậy có tất cả 39 chiếc chìa khóa. **\*Củng cố, dặn dò:**- Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?- GV nhấn mạnh kiến thức tiết học- GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | - Lắng nghe GV hướng dẫn.- HS tham gia chơi.- Lắng nghe.- HS quan sát- 1 HS đọc YC bài.- HS làm bài nhóm đôi.- Đại diện 2 nhóm báo cáo.\*Đường thẳng, đường gấp khúc, đường cong.- HS đối chiếu, nhận xét+ 2 HS nêu ý kiến cá nhân- HS lắng nghe- 1 HS đọc YC bài, lớp đọc thầm.- HS làm cá nhân.- HS cùng chia sẻ, trao đổi và đánh giá bài làm của nhau.\*7 đoạn thẳng; 8 đoạn thẳng- HS lắng nghe.+ Đếm các đoạn thẳng trong các đường gấp khúc đã cho.- HS lắng nghe.- 1 HS đọc, lớp đọc thầm.+ 2, 3 HS nêu.+ HS trả lời.- HS làm bài nhóm đôi, đại diện 2 nhóm nêu câu trả lời.\*Có 14 mảnh ghép hình tứ giác.- HS lắng nghe, chữa bài.- HS quan sát.+ 1 HS nêu yêu cầu của bài.- Quan sát.- Các cặp thảo luận, đại diện 3 cặp báo cáo KQ thảo luận.\*Có cá cách chọn sauLấy 1 can 6*l* và 1 can 2*l*Lấy 1 can 5*l* và 1 can 3*l*Lấy 1 can 4*1*, 1 can 3*l*, 1 can 1*l*+ Quan sát và nhận ra được số can chứa lít kèm theo.- Nhận xét.- HS quan sát.- 1 HS đọc YC bài.- HS làm bài theo nhóm 4 (3p). \*Dê, hươu, cá heo, gấu+ So sánh cân nặng của các con vật.- HS đối chiếu, nhận xét.+ 2, 3 HS nêu ý kiến cá nhân.- 1 HS đọc YC bài, lớp đọc thầm.+ Cân nặng của con dê và con hươu.- HS làm cá nhân, HS cùng chia sẻ, trao đổi và đánh giá bài làm của nhau trong nhóm đôi.\*Dự kiến kết quả:46 ₊ 54 = 100 (kg) - HS cả lớp giơ bảng con.- HS nêu ý kiến cá nhân.- HS lắng nghe.- 1 HS đọc YC bài, lớp đọc thầm.+ Con gấu. Nó nặng 84 kg.+ Con dê. Nó nặng 46kg.+ Là làm phép tính trừ.- HS làm cá nhân, HS cùng chia sẻ, trao đổi và đánh giá bài làm của nhau trong nhóm đôi.\*Dự kiến KQ: 85 ₋ 46 = 39 (kg) - HS cả lớp giơ bảng con.- HS nêu ý kiến cá nhân- HS lắng nghe.- 1 HS đọc YC bài, lớp đọc thầm.- HS làm cá nhân.- HS cùng chia sẻ, trao đổi và đánh giá bài làm của nhau\*Ước lượng: có khoảng 10 chiếc chìa khóa.- HS lắng nghe.- HS nêu ý kiến cá nhân.- HS lắng nghe- 1 HS đọc YC bài, lớp đọc thầm.- HS làm cá nhân.- HS cùng chia sẻ, trao đổi và đánh giá bài làm của nhau.\*Đếm: Trong hình trên có 39 chiếc chìa khóa.- HS lắng nghe.- HS nêu.- Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ):**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

# Tiếng Việt

# BÀI 18: ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II

## Tiết 1, 2: ĐÁNH GIÁ VÀ LUYỆN TẬP TỔNG HỢP

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận biết nội dung chủ điểm.

- Đọc đúng một đoạn văn, đoạn thơ khoảng 60 tiếng hoặc đọc thuộc lòng một đoạn thơ (bài thơ) đã học. Phát âm đúng các từ ngữ dễ viết sai do ảnh hưởng của phương ngữ. Nghỉ hơi đúng theo dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc 60 – 70 tiếng/ phút.

- Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong đoạn văn, đoạn thơ (bài văn, bài thơ), thể hiện được giọng điệu khi đọc.

- Phát triển 3 năng lực chung: Năng lực tự chủ và tự học; giao tiếp và hợp tác; tự giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Hình thành và phát triển phẩm chất nhân ái, trách nhiệm, chăm chỉ

- Rèn tính kiên nhẫn, cẩn thận, tỉ mỉ và các phẩm chất từ Bài 1 đến Bài 8.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**- GV:** Giáo án, máy tính, …….

**- HS:** SGK.Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. HĐ Mở đầu*****Ôn bài:***- GV yêu cầu HS nhắc lại tên các chủ điểm đã học và nói về một số điều thú vị mà em học được từ các chủ điểm đó.**Khởi động:**- GV tổ chức trò chơi: “Mưa rơi mưa rơi” + GV nêu tên trò chơi, phổ biến luật chơi.+ GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi.- GV nhận xét, dẫn dắt vào bài học mới: Hôm nay chúng ta sẽ luyện tập kĩ năng đọc.**2. HĐ Luyện tập – Thực hành****HĐ 1: Luyện đọc**- GV trình chiếu cho HS quan sát tranh minh họa.- GV mời HS nhắc lại tên các bài đọc đã học từ tuần 10 - GV tổ chức cho HS thực hành theo cặp.- GV mời đại diện một số cặp HS thực hành trước lớp.- GV nhận xét, tuyên dương.- GV YC HS chọn đọc lại các bài đọc đã học, sau đó luyện đọc một đoạn văn, đoạn thơ ngắn hoặc học thuộc lòng một đoạn thơ (bài thơ).- GV YC HS luyện đọc theo nhóm. GV hỗ trợ HS khi cần thiết.**HĐ 2: Đọc trước lớp**- GV hướng đẫn HS cách làm việc theo nhóm:+ Từng em chọn đọc một bài mình thích (HS đọc chậm chỉ yêu cầu đọc 1-2 đoạn trong bài, HS đọc khá thì đọc cả bài.).+ Đọc xong, nêu chi tiết, nhân vật hoặc hình ảnh trong bài mình nhớ nhất, có thể giải thích vì sao thích bài đọc đó.+ Các thành viên có thể nêu thêm câu hỏi về bài đọc để các bạn trong nhóm xung phong trả lời. Cả nhóm nhận xét và góp ý.- GV quan sát HS các nhóm, ghi nhận xét.- GV mời một số HS chia sẻ trước lớp- GV nhận xét, khen ngợi những HS đã biết cảm nhận những từ ngữ hay, hình ảnh đẹp,… trong bài đọc.**4. Củng cố, dặn dò**- Hãy chia sẻ cảm nhận của em sau giờ học.(*hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích, cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào).* - GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học. - GV nhận xét tiết học, khen ngợi, động viên HS. - Khuyến khích HS thực hành ở nhà.\* Nhắc nhở HS:- GV yêu cầu HS về nhà tiếp tục luyện đọc. | - HS nêu và nói về điều thú vị của chủ điểm.- HS tích cực tham gia trò chơi:+ Khi quản trò hô “mưa nhỏ, mưa nhỏ” – HS hô “tí tách – tí tách” và đồng thời chạm nhẹ hai đầu ngón tay vào nhau.+ Khi quản trò hô “mưa vừa, mưa vừa” – HS hô “lộp cộp – lộp cộp” và đồng thời vỗ nhẹ hai bàn tay vào nhau.+ Khi quản trò hô “mưa to, mưa to” – HS hô “ào ào – ào ào” và đồng thời vỗ mạnh hai bàn tay vào nhau.- HS chú ý lắng nghe.- HS quan sát tranh - HS nối tiếp nhau nhắc lại.- HS thực hành theo cặp: + Mỗi bạn chỉ vào một tranh và nói tên bài đã học (theo thứ tự tranh từ trái qua phải, từ trên xuống dưới).+ HS có thể mở SHS tìm bài đọc để xác nhận đúng/ sai (nếu thấy chưa chắc chắn).- HS thực hành trước lớp (kết hợp chỉ trên tranh minh hoạ). - Dưới lớp theo dõi, nhận xét- HS lắng nghe.* HS tự đọc thầm yêu cầu bài tập
* HS thực hành trong nhóm theo hướng dẫn.

- Nhiều HS đọc bài và chia sẻ trước lớp.- Dưới lớp theo dõi, góp ý cho bạn.- HS chú ý lắng nghe.- HS chia sẻ cảm nhận- HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ):**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Buổi chiều**

**Tiếng Việt**

## TIẾT 5, 6: ĐÁNH GIÁ VÀ LUYỆN TẬP TỔNG HỢP

(2 tiết)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận biết nội dung chủ điểm.

- Nghe, hiểu, ghi nhớ và kể lại được câu chuyện *Người trồng na*. Hiểu được tình cảm của ông cụ đối với con cháu.

- Bồi dưỡng sự quan tâm với mọi người xung quanh, biết giúp đỡ người khác theo sức của mình và biết cảm ơn sự giúp đỡ từ người khác.

- Năng lực văn học: Bước đầu biết kể chuyện một cách mạch lạc, có cảm xúc.

- Phát triển: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học: Biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập.

- Hình thành và phát triển phẩm chất nhân ái, trách nhiệm, chăm chỉ

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**- GV:** Giáo án.Máy tính, tivi,....

**- HS:** SGK.Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. HĐ Mở đầu****Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.- GV tổ chức cho HS vận động theo trò chơi *Thụt thò. Thời gian: 3 phút*- GV kết nối, dẫn dắt vào bài mới.- GV giới thiệu MĐYC của bài học.**2. HĐ Luyện tập – Thực hành****HĐ 1: Nghe và kể lại mẩu chuyện *Người trồng na*****Mục tiêu:** Nghe và kể lại được câu chuyện *Người trồng na*- GV YC HS quan sát tranh, đoán nội dung câu chuyện.- GV kể chuyện *Người trồng na* lần thứ nhất cho cả lớp nghe.

|  |
| --- |
| **Người trồng na**Một cụ già lúi húi ngoài vườn, trồng cây na nhỏ. Người hàng xóm thấy vậy, cười bảo:- Cụ ơi, cụ nhiều tuổi sao còn trồng na? Cụ trồng chuối có phải hơn không? Chuối mau ra quả. Còn na, chắc gì cụ đã chờ được đến ngày có quả.Cụ già đáp:- Có sao đâu! Tôi không ăn thì con cháu tôi ăn. Chúng sẽ chẳng quên người trồng.Truyện dân gian Việt Nam |

- GV kể chuyện lần 2, vừa kể vừa chỉ vào tranh và dừng lại đặt CH để HS kể cùng.- GV mời 1 HS đọc to các CH gợi ý.- GV đặt CH trước lớp cho cả lớp trả lời nhanh.- GV chốt đáp án:a) Ông cụ trồng cây gì?b) Bác hàng xóm ngạc nhiên, nói gì?c) Vì sao bác hàng xóm khuyên ông cụ trồng chuối?d) Ông cụ trả lời thế nào?- GV YC HS dựa vào các CH gợi ý, tập kể chuyện trong nhóm 3.- GV mời một số HS kể chuyện trước lớp, YC cả lớp lắng nghe, nhận xét nội dung và cách kể của bạn.- GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi HS.**HĐ 2: Nêu suy nghĩ về tình cảm của ông cụ với con cháu**- GV mời 1 HS đọc to YC của BT 2.- GV YC HS thảo luận theo cặp, trả lời CH.- GV mời một số HS trả lời trước lớp.- GV nhận xét, chốt đáp án: Ông cụ thương con cháu và nghĩ cho con cháu, nghĩ về lâu dài.**3. Củng cố, dặn dò (3 - 4p)***.*- GV mời HS chia sẻ cảm nhận sau giờ học- GV nhận xét tiết học, khen ngợi, động viên HS. - Khuyến khích HS vận dụng bài học vào cuộc sống. | - HS tích cực tham gia trò chơi:+ Khi quản trò hô “thò” – HS hô “ra” và đồng thời đưa thẳng cánh tay phải ra trước ngực.+ Khi quản trò hô “thụt” – HS hô “vào” và đồng thời co cánh tay phải về trước ngực.+ Cứ tiếp tục như vậy.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe.- HS quan sát tranh, đoán nội dung câu chuyện.- HS nghe kể chuyện.- HS nghe và kể cùng GV.- 1 HS đọc to các gợi ý trước lớp. Cả lớp đọc thầm theo.- Cả lớp trả lời nhanh CH.+ Trả lời: Ông cụ trồng cây na.+ Trả lời: Bác hàng xóm ngạc nhiên, nói: “Cụ ơi, cụ nhiều tuổi sao còn trồng na? Cụ trồng chuối có phải hơn không?”.+Trả lời: Bác hàng xóm khuyên ông cụ trồng chuối vì chuối mau ra quả, còn na, chắc gì cụ đã chờ được đến ngày có quả+ Trả lời: Ông cụ trả lời: “Có sao đâu! Tôi không ăn thì con cháu tôi ăn. Chúng sẽ chẳng quên người trồng”.- HS tập kể chuyện trong nhóm 3.- Một số HS kể chuyện trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét nội dung và cách kể của bạn.- HS lắng nghe.- 1 HS đọc to YC của BT 2.- HS thảo luận theo cặp, trả lời CH.- Một số HS trả lời trước lớp.- HS lắng nghe.* HS chia sẻ cảm nhận
* HS chú ý
* HS ghi nhớ để thực hiện
 |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ):**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

 **Toán**

**Bài 51: EM VUI HỌC TOÁN (TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Đo được cân nặng của các bạn trong nhóm thông qua đó củng cố kĩ năng sử dụng cân đồng hồ.

- Thực hành giải quyết vấn đề với các đơn vị lít.

- Củng cố kĩ năng nhận dạng hình tam giác, hình chữ nhật, hình tứ giác gắn với các hoạt động tạo hình. Luyện tập tổng hợp về hình học.

**2. Năng lực**

- Phát triển 3 năng lực chung: Tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; giải quyết vấn đề và sang tạo.

- Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Tư duy và lập luận toán học; Mô hình hóa toán học; Giao tiếp toán học.

**3. Phẩm chất**

- Giáo dục HS tính chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm. Rèn tính cẩn thận, nhanh nhẹn trong học tập và trong cuộc sống.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:** Máy tính, cân, can 5*l*, bình nước, chậu…

 Phiếu cho bài tập 1, 2, bảng phụ.

**2. Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **TIẾT 1****1. Hoạt động HĐ Mở đầu (5 phút)**- GV cho HS chơi trò chơi *Ai nhanh hơn*. Ai trả lời đúng được thưởng 1 sticker.+ Cái gì hay dùng để đo cân nặng?+ Đơn vị để đo lượng nước là gì?+ Ki - lô - gam là đơn vị để đo độ dài đúng hay sai?+ Hình tứ giác là hình như thế nào?…. - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. Ghi tên bài lên bảng.**2. Hoạt động Thực hành - Luyện tập (30 phút)****Bài 1 (SGK/ 103):**- GV chuẩn bị và mượn cân (2 -3cái). - Chia lớp thành 4 nhóm, mỗi tổ là 1 nhóm. Yêu cầu 1 bạn ghi số đo và điền vào bảng sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên học sinh** | **Số đo** | **Kết luận** |
| 1 | Nguyễn Văn A | 20kg | Hơi gầy |
|  |  |  |  |

+ Bạn nào có số cân nặng nhất, nhẹ nhất?+ Kể tên những bạn có số cân bằng nhau.+ Đối với những bạn nhẹ cân/nặng cân cần phải làm gì?+ Nhận xét số cân của bạn nam và nữ.- GV theo dõi HS các nhóm thực hành cân.**Bài 2 (SGK/ 103):**- GV chuẩn bị mỗi nhóm: 1 phiếu, 3 cái bàn phân loại: ít hơn 1 lít, 1 lít, nhiều hơn 1 lít.- Yêu cầu HS mang những chai lọ đã chuẩn bị lên đặt vào bàn phân loại.- GV đặt 1 chiếc xô hoặc can 5*l* lên bàn - yêu cầu HS dự đoán xem sẽ phải đỏ bao nhiêu chai 1 lít để đầy xô hoặc can- GV cho HS thực hành dùng chai 1 lít đổ nước vào bình và dự đoán xem mấy lần đổ thì đầy chai.- GV quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở HS đổ nước để tránh bị bắn ra ngoài.- GV chọn 1 số vật dụng lên và hỏi HS+ Chai có thể chứa được nhiều nhất bao nhiêu lít? **\* Củng cố dặn dò:** + Qua bài học hôm nay, con nhớ lại được điều gì?- Nhận xét giờ học, tuyên dương HS. Dặn dò HS về thực hành. | - Lắng nghe.- HS tham gia trò chơi.- HS lắng nghe.- HS làm việc nhóm. - HS lần lượt lên cân và đọc số đo của mình cho bạn ghi chép.- Sau khi HS cân xong, tổng hợp lại bảng số đo và TLCH.- HS dựa vào số liệu đã ghi chép để nêu.- Nhận xét.- HS nêu dự đoán.- HS thực hành dùng chai 1 lít đổ nước vào bình và dự đoán xem mấy lần đổ thì đầy chai.- HS trả lời.- HS về nhà thực hành, chia sẻ với người thân.- HS lắng nghe luật chơi. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ):**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ sáu ngày 7 tháng 12 năm 2022**

**Toán**

**Bài 51: EM VUI HỌC TOÁN (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Đo được cân nặng của các bạn trong nhóm thông qua đó củng cố kĩ năng sử dụng cân đồng hồ.

- Thực hành giải quyết vấn đề với các đơn vị lít.

- Củng cố kĩ năng nhận dạng hình tam giác, hình chữ nhật, hình tứ giác gắn với các hoạt động tạo hình. Luyện tập tổng hợp về hình học.

**2. Năng lực**

- Phát triển 3 năng lực chung: Tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; giải quyết vấn đề và sang tạo.

- Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Tư duy và lập luận toán học; Mô hình hóa toán học; Giao tiếp toán học.

**3. Phẩm chất**

- Giáo dục HS tính chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm. Rèn tính cẩn thận, nhanh nhẹn trong học tập và trong cuộc sống.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:** Máy chiếu, cân, can 5*l*, bình nước, chậu…

 Phiếu cho bài tập 1, 2, bảng phụ.

**2. Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động HĐ Mở đầu (3 – 5 phút)**- GV cho HS chơi trò chơi “Đố bạn”- Luật chơi: GV đưa ra 1 số câu hỏi, HS trả lời đúng là thắng.+ Đố em kể tên các “đường” trong môn Toán em đã học?+ Đố em kể tên các hình em đã học?- Tổ chức cho HS tham gia trò chơi.- GV đánh giá HS chơi.- GV dẫn dắt, giới thiệu bài mới.**2. Hoạt động Thực hành – Luyện tập (18 – 20 phút)****Bài 3 (SGK/ 104)**- GV chiếu bài 3, cho HS đọc và xác định YC bài.- GV cho HS thực hành theo nhóm 4. HS tạo hình vào giấy theo yêu cầu bài tập 3.- GV nhận xét phần thực hành của các nhóm.**Bài 4** **(SGK/ 104):**- GV chiếu bài 4, cho HS đọc và xác định YC bài.- GV cho HS thực hành theo nhóm 4. **(Cho HS ra sân sau của trường để thực hành)**- GV nhận xét phần thực hành của các nhóm.**3. Hoạt động HĐ Vận dụng, trải nghiệm (12 - 15 phút)****Bài 5** **(SGK/ 105)**- Cho HS chơi trò chơi *Tung vòng và chạy theo đường tạo thành hình tứ giác.*- GV hướng dẫn lại cách thực hiện trò chơi: HS chơi theo kiểu tiếp sức, mỗi HS sẽ tung vòng ra 4 vị trí khác nhau tạo thành một hình tứ giác, bạn đó sẽ chạy theo đường tạo thành hình tứ giác vừa tạo.- GV tổ chức cho HS chơi theo tổ: chia lớp thành 4 tổ theo khu vực GV đã phân công.- GV nhận xét và tổng kết sau trò chơi của, tuyên dương HS.**\*Củng cố, dặn dò:**- GV hỏi: + HS nói cảm xúc sau giờ học.+ HS nói về hoạt động thích nhất trong giờ học.+ HS nói về hoạt động còn lúng túng. Nếu làm lại sẽ làm gì?- GV nhấn mạnh kiến thức tiết học- GV đánh giá, động viên, khích lệ HS.- Về ôn bài để chuẩn bị kiểm tra cuối học kì 1. | - HS chơi trò chơi.- HS lắng nghe.- HS quan sát.- 1 HS đọc YC bài.- HS thực hành yêu cầu bài 3 theo nhóm 4.- Sau khi tạo hình xong, đại diện các tổ chia sẻ bài vẽ của nhóm mình.- Đại diện nhóm trình bày.- HS nhóm khác cùng chia sẻ, trao đổi và đánh giá bài làm của nhau- HS lắng nghe.- 1 HS đọc YC bài, lớp đọc thầm.- Cá nhân mỗi HS trong nhóm tưởng tượng và dùng dây tạo ra các hình khác nhau, chia sẻ ý tưởng và cách làm với bạn.- Cùng nhau thảo luận chọn một ý tưởng tạo hình rồi cùng nhau hợp tác dùng dây tạo hình.- Lắng nghe.- Theo dõi.- HS các tổ thực hành chơi trò chơi theo khu vực GV đã phân công. - Lắng nghe.- HS trả lời.- Lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ):**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiếng Việt**

## Tiết 7, 8: ĐÁNH GIÁ VÀ LUYỆN TẬP TỔNG HỢP

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ phát âm sai và viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc khoảng 60 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn lớp 1.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài. Trả lời được các CH liên quan đến VB *Bố vắng nhà*. - - Hiểu ý nghĩa của bài thơ: Bài thơ là tình cảm của bố, mẹ và con dành cho nhau.

- Điền đúng dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than vào chỗ thích hợp.

- Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong bài thơ, thể hiện được giọng điệu khi đọc.

- Phát triển: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Rèn tính kiên nhẫn, cẩn thận, tỉ mỉ

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**- GV:** Giáo án.Máy tính, máy chiếu.

**- HS:** SGK.Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. HĐ Mở đầu****Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.- GV HĐ Mở đầu đọc: Hôm nay chúng ta sẽ ôn tập các kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng và làm bài tập qua bài *Bố vắng nhà*.**2. HĐ Luyện tập – Thực hành****HĐ 1: Đọc thành tiếng**- GV đọc mẫu bài *Bố vắng nhà*.- GV tổ chức cho HS luyện đọc:+ Đọc nối tiếp: GV chỉ định 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài thơ. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.+ GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.+ GV mời 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.**3. HĐ 2: Đọc hiểu**- GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏi, suy nghĩ trả lời theo nhóm đôi.- GV mời một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn.- GV nhận xét, chốt đáp án:*+ Câu 1:* Bé nhận ra điều gì lạ bên mâm cơm?Trả lời: Điều lạ bé nhận ra bên mâm cơm là mâm cơm mẹ nấu rất ngon mà mẹ chỉ ăn qua quýt rồi buông đũa lặng nhìn bé.*+ Câu 2:* Theo bé, vì sao mẹ lo?Trả lời: Theo bé, mẹ lo vì sáng nay bố vừa đi công tác xa.*+ Câu 3:* Vì sao bé nghĩ bữa nay bé là người lớn.Trả lời: Bé nghĩ bữa nay bé là người lớn vì bé hiểu được lòng mẹ và an ủi được mẹ.*+ Câu 4:* Ghép mỗi câu ở bên A với mẫu câu thích hợp ở bên B:

|  |  |
| --- | --- |
| **A** | **B** |
| a) Bé an ủi mẹ. | 1) Ai là gì? |
| b) Bữa đó bé là người lớn. | 2) Ai làm gì? |
| c) Cả nhà thương yêu nhau. | 3) Ai thế nào? |

Trả lời: a – 2; b – 1; c – 3.**HĐ 3: Học thuộc lòng** - GV tổ chức trò chơi xóa chữ để cho HS HTL.- GV YC HS làm việc cá nhân, HTL 1 khổ thơ em thích. GV khyến khích HS học thuộc cả bài.- GV mời một số HS đọc thuộc lòng trước lớp.- GV nhận xét, khen ngợi HS.**HĐ 4: Điền dấu câu (dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than) thích hợp vào ô trống**- GV mời 1 HS đọc to YC và đoạn văn của BT 5.- GV YC HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT.- GV mời một số HS trình bày kết quả.- GV nhận xét, chốt đáp án: Thứ tự dấu câu: dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than.**3. Củng cố, dặn dò**- GV mời HS chia sẻ cảm nhận sau giờ học- GV nhận xét tiết học, khen ngợi, động viên HS. - Khuyến khích HS vận dụng bài học vào cuộc sống. | - HS lắng nghe.- HS đọc thầm theo.- HS luyện đọc.- Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏi, suy nghĩ trả lời theo nhóm đôi.- Một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn.- HS lắng nghe.- HS chơi trò chơi, HTL.- HS làm việc cá nhân, HTL.- Một số HS đọc thuộc lòng trước lớp.- HS lắng nghe GV nhận xét.- 1 HS đọc to YC và đoạn văn của BT.- HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT.- Một số HS trình bày kết quả.- HS lắng nghe, sửa bài.* HS chia sẻ cảm nhận
* HS chú ý

HS ghi nhớ để thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC (NẾU CÓ):**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Nhận xét của Ban giám hiệu**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………